

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LA GI
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2024/ HS-ST

Ngày: 09 - 4 -2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LA GI**

Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Phú Phước

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Hoàng
2. Bà Lương Thị Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã La Gi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã La Gi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 16/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2024/QĐXX-ST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2024 và Thông báo hoãn phiên tòa số 06/2024/TB-TA ngày 21/3/2024 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Minh Đ, sinh năm 2005 tại Bình Thuận, tên gọi khác: Không

Nơi cư trú: Thôn Thanh Phong, xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch Việt Nam; con ông Hoàng Văn Hè, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Quý, sinh năm 1974; có vợ: Nguyễn Thị Thuý Hà, sinh năm 1999(chưa đăng ký kết hôn), con: 01 con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam ngày 09/9/2023 có mặt.

2. Nguyễn Thu T, sinh năm 1990 tại Cà Mau, tên gọi khác: Không

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Tân Thiện, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận; nơi đăng ký HKTT: ấp 5, xã Tân Lộc Đông, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ, tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Hùng Cường, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1959; có chồng: Từ Văn Quốc – chết; con: có 01 con sinh năm 2010 tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 09/9/2023 có mặt.

3. Hoàng Thị Thu T, sinh năm 2001 tại Bình Thuận, tên gọi khác: Không

Nơi cư trú: Thôn Thanh Phong, xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ, tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Hoàng Văn Hè, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Quý,

sinh năm 1974; có chồng: Nguyễn Văn Sản, sinh năm 1991(đang chấp hành hình phạt tù; con: có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 09/9/2023, đến ngày 18/9/2023 thì cho tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

4. Trịnh Phú H, sinh năm 1999 tại Bình Thuận, tên gọi khác: Không

Nơi cư trú: Khu phố 10, phường Bình Tân, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch Việt Nam; con ông Trịnh Văn Trí, sinh năm 1971 và bà Lê Thị Thủy, sinh năm 1976; có vợ: Lê Phương Duyên, sinh năm 2000(đã ly hôn), con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giam ngày 09/9/2023 có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 09/9/2023, tại phòng Vip 7, quán Karaoke Nike, số 293, đường Nguyễn Trường Tộ, thuộc Kp3, phường Tân Thiện, thị xã La Gi, Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi bắt quả tang Hoàng Minh Đ, Hoàng Thị Thu T, Nguyễn Thu T và Trịnh Phú H có hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy”, vật chứng thu giữ gồm:

- 01 bịch nylon màu trắng, một đầu có nhíp kéo màu trắng viền màu đỏ, kích thước khoảng (08x05)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng (thu giữ trong đĩa sứ màu trắng hình tròn đường kính 26cm).

- 01 bịch nylon màu trắng, một đầu có nhíp kéo màu trắng viền màu đỏ, kích thước (08x05)cm, bên trong có chứa 01 viên nén màu vàng hình vuông, trên bề mặt viên nén có khắc chữ “f” và 01 bịch nylon màu trắng, một đầu có nhíp kéo màu trắng viền màu xanh, kích thước (04x03)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

- 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính dài khoảng 26cm;

- 01 khung sim điện thoại màu đen – cam hiệu Vinaphone.

- 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn cố định bằng 03 võ đầu lọc thuốc lá nhãn hiệu 555;

- 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng.

- 01 loa phát nhạc hiệu Maxo;

- 01 thùng kim loại màu đen bên trong có chứa amply.

- 02 cái quạt gas.

- Thu giữ của Hoàng M Đức 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu vàng Gold có gắn sim số 0375.676.481; thu giữ của Hoàng Thị Thu T 01 điện thoại hiệu Iphone 11 Promax màu trắng, có gắn sim số 0925.650.475; thu giữ của Nguyễn Thu T 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax màu tím, có gắn sim số 0325.848.990 và 01 đồng hồ Apple Watch màu trắng đen; thu giữ của Trịnh Phú Hiệp 01 điện thoại hiệu Iphone 12 Promax màu

xanh, có gắn sim số 0899356693; thu giữ của Nguyễn Thị P 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu xanh, có gắn sim 0903435513.

Tại Bản kết luận giám định số 1155 ngày 13/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,7166 gam, là Ketamine (thu giữ trên đĩa sứ).
- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,4039 gam, là MDMA (thu giữ trong bịch nylon).
- Mẫu M3 gửi giám định có khối lượng 1,8412 gam; là Ketamine (thu giữ trong bịch nylon).

Theo kết quả các phiếu xét nghiệm ngày 09/9/2023 của Bệnh viện đa khoa khu vực La Gi thì Hoàng Minh Đ, Hoàng Thị Thu T, Nguyễn Thu T, Trịnh Phú H, Nguyễn Thị P và Lê Thanh L đều dương tính với Ketamine và MDMA.

Quá trình điều tra thể hiện: Vào khoảng 22 giờ 20 phút ngày 08/9/2023, Hoàng Minh Đ rủ Lê Thanh L, Hoàng Thị Thu T và Nguyễn Thu T tới quán Karaoke Nice thuộc Kp 3, phường Tân Thiện, thị xã La Gi để sử dụng ma túy thì được L, T và T đồng ý; lúc này, T có rủ Trịnh Phú H đi qua quán Karaoke Nice để sử dụng ma túy thì Hiệp điều khiển xe mô tô chạy đến quán nhậu “Đêm La Gi” rủ bạn gái là Nguyễn Thị Pg đến quán Karaoke Nice để sử dụng ma túy với H thì P đồng ý. Sau đó, Đ cùng với Luân đón taxi từ huyện Hàm Thuận Nam đến trước quán Massage Hương Hoa ở khu phố 3, phường Tân Thiện, thị xã La Gi để đón T và T cùng đi đến quán Karaoke Nice. Trên đường đi, T lấy điện thoại gọi cho Trịnh Công Sơn chủ quán Karaoke Nice đặt phòng để cho mọi người sử dụng ma túy thì được Sơn sắp xếp vào phòng Vip 7. Khi đến nơi, Đ, T, T và L được nhân viên đưa vào trong phòng Vip7, Sơn đi vào bật nhạc lên rồi đi ra khỏi phòng; lúc này, Đ mới lấy điện thoại gọi qua ứng dụng Messenger cho một người tên D (không rõ lai lịch) rủ tới quán Karaoke Nice để sử dụng ma túy và Đ có nhờ D mua giùm 04 viên thuốc lắc và nửa hộp ma túy dạng khay. Khoảng 10 phút sau, D gọi điện và kêu Đ ra trước quán để lấy ma túy, còn D bận việc nên không đến, Đ đi ra trước quán thì gặp một thanh niên (không rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô chạy đến đưa cho Đ 04 viên thuốc lắc và nửa hộp ma túy dạng khay để trong bịch nylon. Đúc đi vào trong phòng Vip 7 để bịch ma túy trên ghế sofa, rồi đến chỗ T đang ngồi bấm điện thoại xin 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng và xin T 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng (Đ không nói xin làm gì) để làm dụng cụ nấu ma túy và làm ống hút ma túy, Đúc đổ một phần ma túy dạng khay trong bịch nylon lên tờ tiền 5.000 đồng nấu lên rồi bỏ vào đĩa sứ màu trắng có sẵn trên ghế sofa, Đ phân ma túy dạng khay ra làm nhiều đường cho mọi người sử dụng. L lấy 01 viên thuốc lắc mà Đ để trên ghế sofa cắn làm đôi, một nửa L sử dụng, một nửa viên thuốc lắc còn lại Luân để lại ghế sofa thì Đ cầm lấy sử dụng; T lấy một viên thuốc lắc mà Đúc để trên ghế sofa cắn ra làm hai, một nửa T sử dụng, một nửa viên thuốc lắc T đưa trực tiếp cho T sử dụng; tiếp sau đó, mọi người tự lấy đĩa ma túy dạng khay mà Đ để trên đĩa sứ sử dụng. Khi H và P đến phòng Vip 7, thấy có sẵn thuốc lắc và ma túy dạng khay mà Đ để trên ghế sofa nên H và P tự đến lấy thuốc lắc và ma túy dạng khay để sử dụng. Đến khoảng 01 giờ 10 phút ngày 09/9/2023, lực lượng Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi vào kiểm tra phát hiện

nên đã bắt giữ Đ, T, T và H, đồng thời thu giữ vật chứng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hoàng Minh Đ, Nguyễn Thu T, Hoàng Thị Thu T và Trịnh Phú H đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; Nguyễn Thu T có cha ruột được Nhà nước tặng huân chương hạng ba.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Vật chứng thu giữ: Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi đã trả lại cho Trịnh Công Sơn 01 cái loa hiệu Maxo, 01 thùng kim loại màu đen bên trong có chứa hệ thống amly; trả cho Hoàng Thị Thu Thuý 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu trắng; trả cho Trịnh Phú Hiệp 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh có gắn sim số 0899.356.693; trả cho Nguyễn Thị Phương 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh có gắn sim số 0903.435.513; trả cho Nguyễn Thu Thuý 01 chiếc đồng hồ nhận hiệu Apple Watch. Đối với số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong bì số 1156/1; 1156/2; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính khoảng 26cm; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn cố định bằng ba vỏ đầu lọc thuốc lá hiệu 555; 01 cái quạt gas (01 cái màu đỏ, 01 cái màu vàng); 01 điện thoại hiệu Iphone 8 Plus màu vàng Gold (thu giữ của Hoàng Minh Đức); 01 điện thoại Iphone 14 Promax màu tím (thu giữ của Nguyễn Thu Thuý), hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã La Gi quản lý.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSLG-HS ngày 23/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi đã truy tố: Bị cáo Hoàng Minh Đ về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Thu T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hoàng Thị Thu T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trịnh Phú H về tội “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 258 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Các bị cáo ý thức được việc tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố tình vi phạm, cụ thể:

Vào ngày 08/9/2023 Hoàng Minh Đ có hành vi rủ rê, cung cấp ma túy, phân chia ma túy cho Hoàng Thị Thu T, Nguyễn Thu T, Trịnh Phú H, Nguyễn Thị P và Lê Thanh L sử dụng thì Hoàng Minh Đ phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Đối với số ma túy còn lại được thu giữ trong phòng Vip7 có khối lượng 2,5584 gam Ketamine và 0,4039 gam MDMA, đây là ma túy mà Hoàng Minh Đ mua chưa kịp sử dụng. Theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19 ngày 02/02/2018 của Chính Phủ thì tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy là: $(0,4039 \text{ gam MDMA} / 05 \text{ gam}) \times 100 + (2,5584 \text{ gam Ketamine} / 20 \text{ gam}) \times 100 = 20,8 \%$. Do tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy dưới 100% nên Hoàng Minh Đ phải chịu trách nhiệm hình sự thêm về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Nguyễn Thu T dùng điện thoại liên lạc với Trịnh Công Sơn để đặt phòng cho mọi người sử dụng ma túy nên Nguyễn Thu T đã đồng phạm với Hoàng M Đức về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự với vai trò là người giúp sức.

Trong quá trình sử dụng ma túy, Hoàng Thị Thu T có hành vi lấy một nửa viên thuốc lắc loại MDMA đưa cho Nguyễn Thu T sử dụng thì Hoàng Thị Thu T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Trịnh Phú H có hành vi rủ rê Nguyễn Thị P đến quán Karaoke Nice để sử dụng ma túy nên Trịnh Phú H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 258 của Bộ luật hình sự.

Trong vụ án Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Hoàng Minh Đức là người khởi xướng, rủ rê, vừa là người thực hành tích cực; Nguyễn Thu Thủy đồng phạm với vai trò là người giúp sức.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến công tác quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, làm lan tràn tệ nạn ma túy nên cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội, do đó Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn Thu Thủy có cha ruột được Nhà nước tặng huân chương hạng ba, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS

Về tình tiết tăng nặng: Không .

Từ phân tích trên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đức. Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Thủy. Khoản 1 Điều 255 điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Thuý. Khoản 1 Điều 258, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hiệp

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Minh Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự . Bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hoàng Thị Thu T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trịnh Phú H về tội “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 258 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt, đề nghị xử phạt:

Bị cáo Hoàng Minh Đ từ 8 năm đến 9 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và từ 1 năm 6 tháng đến 2 năm về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Tổng hợp

hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung cho hai tội từ 9 năm 6 tháng đến năm tù 11 năm tù

Bị cáo Nguyễn Thị T từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù

Bị cáo Hoàng Thị Thu T từ 24 tháng đến 30 tháng tù

Bị cáo Trịnh Phú H từ 18 tháng đến 24 tháng tù

Phần vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ đối với số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong bì số 1156/1; 1156/2; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính khoảng 26cm; 02 cái quạt gas (01 cái màu đỏ, 01 cái màu vàng). Tịch thu sung công 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn cố định bằng ba vỏ đầu lọc thuốc lá hiệu 55501 điện thoại hiệu Iphone 8 Plus màu vàng Gold (thu giữ của Hoàng Minh Đức); 01 điện thoại Iphone 14 Promax màu tím (thu giữ của Nguyễn Thu Thủy), hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã La Gi quản lý theo biên bản giao nhận ngày 26/02/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã La Gi và Chi cục thi hành án dân sự thị xã La Gi.

Đối với các đối tượng bán ma túy cho Hoàng Minh Đức, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi đang tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

Đối với Trịnh Công Sơn, do không biết Nguyễn Thu Thủy đặt phòng để sử dụng ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trịnh Công Sơn là phù hợp.

Đối với Lê Thanh L và Nguyễn Thị P, chỉ có hành vi tham gia sử dụng trái phép chất ma túy, không có hành vi nào khác nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã nhận tội như cáo trạng truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát viện dẫn trong cáo trạng. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an thị xã La Gi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Hoàng Minh Đ, Nguyễn Thu T, Hoàng Thị Thu T, Trịnh Phú H là những người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa, qua tranh tụng các bị cáo đã thừa nhận: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 09/9/2023 tại phòng VIP 7, quán Karaoke

Nike số 293 Nguyễn Trường Tộ, khu phố 3, phường Tân Thiện, thị xã La Gi; bị cáo Hoàng Minh Đ có hành vi cung cấp, phân chia ma túy cho Hoàng Thị Thu T, Nguyễn Thu T, Trịnh Phú H, Nguyễn Thị P và Lê Thành L sử dụng; bị cáo Nguyễn Thu T điện thoại đặt phòng để sử dụng ma túy; bị cáo Hoàng Thị Thu T lấy ma túy cho bị cáo T sử dụng; bị cáo Trịnh Phú H có hành vi rủ rê Nguyễn Thị P sử dụng ma túy; ngoài ra bị cáo Hoàng Minh Đ đang tàng trữ 2,5584 gam Ketamine và 0,4039 gam MDMA. Việc thừa nhận tội của các bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Lời nhận tội của các bị cáo cũng phù hợp về thời gian, địa điểm, hiện trường nơi xảy ra vụ án cũng như vật chứng đã được thu giữ.

Từ chứng cứ trên cho thấy:

Bị cáo Hoàng Minh Đ thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thuộc trường hợp “Đối với 02 người trở lên”, do đó hành vi của bị cáo Đức đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS. Bị cáo Nguyễn Thu T điện thoại đặt phòng để sử dụng ma túy, do đó hành vi của bị cáo T là đồng phạm với bị cáo Đ nên hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS. Bị cáo Hoàng Thị Thu T lấy ma túy cho bị cáo T sử dụng, do đó hành vi của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 BLHS. Bị cáo Trịnh Phú H có hành vi rủ rê Nguyễn Thị P sử dụng ma túy, do đó hành vi của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 258 BLHS. 2,5584 gam Ketamine và 0,4039 gam MDMA, đây là ma túy mà Hoàng Minh Đ mua chưa kịp sử dụng. Theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19 ngày 02/02/2018 của Chính Phủ thì tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy là: $(0,4039 \text{ gam MDMA} / 05 \text{ gam}) \times 100 + (2,5584 \text{ gam Ketamine} / 20 \text{ gam}) \times 100 = 20,8 \%$. Do tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy dưới 100% nên Hoàng Minh Đức phải chịu trách nhiệm hình sự thêm về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi căn cứ vào hành vi của các bị cáo đã thực hiện vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 09/9/2023 để truy tố bị cáo bị cáo Hoàng Minh Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Thu T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hoàng Thị Thu T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trịnh Phú H về tội “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 258 Bộ luật Hình sự. Đây là chứng cứ buộc tội đúng người, đúng tội nên HĐXX chấp nhận

[4] Về tính chất vụ án: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm hại đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là một trong những chất gây nghiện, có nguy cơ gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe người sử dụng. Ma túy cũng là nguyên nhân làm phát sinh mâu thuẫn gia đình, là điều kiện dẫn đến các loại tội phạm khác. Chính vì tác hại nghiêm trọng của ma túy mà Nhà nước đã nghiêm cấm các hành vi mua bán, sử

dụng trái phép. Với các bị cáo, mặc dù biết được sự nghiêm cấm của pháp luật và sự lên án của xã hội nhưng vì động cơ tư lợi và sử dụng đã bất chấp pháp luật nhằm thỏa mãn lợi ích bản thân. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, do đó HĐXX cần xử lý nghiêm để góp phần răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong vụ án tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo Đức là người khởi xướng, rủ rê vừa là người thực hành tích cực còn bị cáo Thuý đồng phạm với vai trò giúp sức.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và có nhân thân tốt, riêng Nguyễn Thu T có cha ruột được Nhà nước tặng huân chương hạng ba, bị cáo Đức có hoàn cảnh gia đình khó khăn; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Không

[8] Về vật chứng vụ án: Tịch thu sung công 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn cố định bằng ba vỏ đầu lọc thuốc lá hiệu 55501 điện thoại hiệu Iphone 8 Plus màu vàng Gold (thu giữ của Hoàng Minh Đức); 01 điện thoại Iphone 14 Promax màu tím (thu giữ của Nguyễn Thu Thuý). Tịch thu tiêu huỷ đối với số tang vật còn lại, hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã La Gi quản lý theo biên bản giao nhận ngày 26/02/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã La Gi và Chi cục thi hành án dân sự thị xã La Gi.

[9] Các đối tượng khác Viện kiểm sát thị xã La Gi không truy tố do đó HĐXX không xét.

[10] Về án phí, các bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51. Điểm i khoản 1 Điều 249. Điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Hoàng Minh Đ.

Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thu T.

Khoản 1 Điều 255 điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Hoàng Thị Thu T

Khoản 1 Điều 258 điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trịnh Phú H

Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều a khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Minh Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo Nguyễn Thu T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo Hoàng Thị Thu T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo Trịnh Phú H phạm tội “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Hoàng Minh Đ 08(tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 02(hai) năm tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Hoàng Minh Đ phải chấp hành hình phạt tù chung cho hai tội là 10(mười) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/9/2023.

Xử phạt : Nguyễn Thu T 07(bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/9/2023.

Xử phạt: Hoàng Thị Thu T 02(hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 09/9/2023 đến ngày 18/9/2023.

Xử phạt: Trịnh Phú H: 01(một) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/9/2023.

Tuyên: Tịch thu sung công 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn cố định bằng ba vỏ đầu lọc thuốc lá hiệu 5550, 1 điện thoại hiệu Iphone 8 Plus màu vàng Gold (thu giữ của Hoàng Minh Đ; 01 điện thoại Iphone 14 Promax màu tím (thu giữ của Nguyễn Thu T). Tịch thu tiêu hủy đối với số tang vật còn lại, hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã La Gi quản lý theo biên bản giao nhận ngày 26/02/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã La Gi và Chi cục thi hành án dân sự thị xã La Gi.

Các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã La Gi, CA thị xã La Gi;
- CQTHAHS CA tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA thị xã La Gi
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS La Gi;
- UBND địa phương nơi các bị cáo cư trú

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Phú Phước